



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 24/04/2026 (Thứ Sáu)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.4	16:01	19:15	↙
0.5	00:25	04:00	↗
3.3	09:02	12:00	↙
2.9	13:02	18:00	↗
3.1	16:40	19:30	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	K.Toàn	JOSCO HELEN	6.5	146	9,972	H25 - TCHP	00:00	// 02.00	01-12
2	Uy	ERAMUS EFFORT	8.7	142	9,562	P/s3 - CL4-5	00:00	// 03.00	A2-08
3	N.Hoàng	NIMTOFTE MAERSK	7.9	172	26,255	P/s3 - CL4	00:30	// 03.30	A5-A6
4	Đức	KMTC HAIPHONG	9.5	173	18,370	P/s3 - CL5	07:00	// 10.00	A1-A6
5	Chương	SAWASDEE SPICA	9.8	172	18,072	P/s3 - CL7	07:00	// 10.00	A2-A5
6	P.Tuấn	HMM HARVEST	9.5	172	17,277	P/s3 - BNPH	07:00	// 10.00	A3-08
7	Diệu	GLORY 55	2	58	399	P/s1 - TL CL7	07:00	// 10.00	08
8	Nghị	DING XIANG TAI PING	9.7	185	23,779	P/s3 - CL3	07:30	// 10.30	A1-A6
9	N.Hiến	XIN HAI XIU	7.2	132	6,680	H25 - TCHP	07:30	// 10.00 Y/c MP	01-12
10	M.Hùng	HAIAN PARK	8.4	145	9,413	H25 - TCHP	08:30	// 11.00 Y/c MT	01-12
11	M.Hải	PANCON CHAMPION	9.9	173	18,606	P/s3 - CL1	10:00	// 13.00	A3-A5
12	N.Minh - Đảo	EVER ORIENT	10.2	195	29,116	P/s3 - CL4-5	13:00	// 16.00	A1-A6
13	Vinh - Anh	SAWASDEE DENEK	8.7	172	18,072	P/s3 - CL4	13:00	// 16.0	A2-A5
14	V.Hải	SITC FUJIAN	9.7	172	17,360	P/s3 - BNPH	14:00	// 17.00	A3-TM
15	Kiên	GREEN PARK	8.9	147	12,559	H25 - TCHP	15:00	// 17.30	01-12
16	Đ.Long	WAN HAI 292	10.5	175	20,918	P/s3 - CL5	16:00	// 19.00	A3-A6
17	V.Đũng	HEUNG A HOCHIMINH	10.1	173	17,791	P/s3 - CL7	16:00	// 19.00	A2-A5
18	T.Cần - N.Chiến	RIVIERA	7.4	241	66,172	P/S - CR	06:30	QTCR	
19	T.Cần - N.Chiến	RIVIERA	7.4	241	66,172	CR - P/S	15:30	QTCR	
STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Thịnh	ARABELLA	12	200	36,353	P/s3 - CM1	00:00		A10-AWM
2	Quyết	HAIAN DELL	9.3	172	17,280	CM2 - P/s3	02:00	MP	MR-AWA
3	Tín	POWER 55	3.5	75	1,498	CM1 - P/s2	07:00		Lai gỗ

4	Hà	ACX PEARL	10.8	223	29,060	CM3 - P/s3	12:00	MP-VTX	MR-AWA
5	N.Tuấn - P.Thùy	OOCL BAUHINIA	11.1	367	159,260	CM4 - P/s3	14:00	MP-3NM-VTX	A10-ST2-SK1
6	Trung - Q.Hung	ZIM ALEXANDRITE	11.7	272	74,693	P/s3 - CM4	14:00	MP	A9-A10
STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Nhật - M.Cường	WAN HAI 362	9.1	204	30,519	CL4 - P/s3	03:30	Cano DL	A1-A6
2	Hồng - N.Trường	TPC-TK-05; TPC-SL-15	2.9	190	6,257	CanGio - H25	08:00	SR	
3	Quân	HAPPY LUCKY	10.9	200	27,104	CL5 - P/s3	10:00		A1-A6
4	Quang	UNI PREMIER	9	182	17,887	CL7 - P/s3	10:00		A2-A5
5	V.Tùng	EVER CROWN	9	172	18,658	BNPH - P/s3	10:00		A3-08
6	Duyệt	JOSCO HELEN	8	146	9,972	TCHP - H25	10:00	SR	01-12
7	N.Thanh	KMTC SURABAYA	10.4	200	28,736	BP6 - P/s3	11:00		A2-A5
8	Hoàn	ERAMUS EFFORT	7.9	142	9,562	CL4-5 - P/s3	12:00		A2-08
9	N.Dũng	GH RIVER	9.5	180	19,279	CL1 - P/s3	13:00		A3-AB02
10	Khái	NIMTOFTE MAERSK	9.5	172	26,255	CL4 - P/s3	16:00		A5-A6
11	Đặng	HMM HARVEST	9	172	17,277	BNPH - P/s3	17:00		A3-08
12	A.Tuấn	KMTC HAIPHONG	9.7	173	18,370	CL5 - P/s3	19:00		A1-A6
13	Th.Hùng	SAWASDEE SPICA	9.8	172	18,072	CL7 - P/s3	19:00		A2-A5
14	Quyên	XIN HAI XIU	6.2	132	6,680	TCHP - H25	20:00	SR	01-12
15	V.Hải	INDURO	6.9	172	19,035	CL1 - P/s3	02:00		A2-A3
STT	Hoa tiêu	Tàu dờ	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	P.Hung	GH RIVER	9.2	180	19,279	BP6 - CL1	02:30		A1-A3
2	H.Trường	KMTC SURABAYA	10.4	200	28,736	CL4-5 - BP6	03:00		A2-A5